

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH/NGHỀ CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG LIÊN THÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định 115/QĐ-CDYT ngày 07 tháng 9 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Mã ngành, nghề: 6720301

Hình thức đào tạo: vừa làm vừa học

Đối tượng tuyển sinh: tốt nghiệp trung cấp Điều dưỡng

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người điều dưỡng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề điều dưỡng ở trình độ cao đẳng, có sức khoẻ, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân;

Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo quy định của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, trung thực, khách quan, thận trọng trong nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Có kiến thức cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể người trong trạng thái bình thường và bệnh lý, sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Người điều dưỡng ở trình độ cao đẳng có những kỹ năng thực hành nghề nghiệp cơ bản và cần thiết như:

- Phối hợp với nhân viên y tế khác chăm sóc, nâng cao sức khỏe người bệnh;
- Thực hiện được đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng phức tạp của chuyên khoa theo sự phân công của điều dưỡng phụ trách;
- Tham gia xây dựng, lập kế hoạch, thực hiện quy trình điều dưỡng, công tác quản lý ngành; đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định, liên tục;
- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng phù hợp với văn hoá;
- Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý;
- Phối hợp và tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn chung;
- Thực hiện được sơ cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn;

- Có kỹ năng sử dụng thuốc hợp lý, an toàn;
- Tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế, liên tục đào tạo cho mình và cho người khác;
- Áp dụng y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh;
- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe;
- Có khả năng tham gia vào công tác nghiên cứu khoa học;
- Có kiến thức cơ bản về tin học và ngoại ngữ để phục vụ công tác chuyên môn.

Người có bằng tốt nghiệp ngành điều dưỡng cao đẳng có thể làm việc ở các bệnh viện và các cơ sở chăm sóc sức khỏe từ Trung ương tới cơ sở, các cơ sở giáo dục về y tế.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Điều dưỡng phòng khám;
- Điều dưỡng chăm sóc;
- Điều dưỡng cộng đồng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 18 môn học
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 33 tín chỉ (810 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 180 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 630 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 289 giờ (35,68%); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 521 giờ (64,32%)

3. Chương trình khung:

STT	Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Ôn/ KT
	I	Các môn học chung	7	165	54	101/0	10
1	MH22B011201	Giáo dục chính trị	2	30	28	0	2
2	MH22B011102	Pháp luật	1	15	14	0	1
3	MH22B011103	Tin học	1	30	0	29/0	1
4	MH22B011204	Tiếng Anh	1	30	12	16/0	2
5	MH22B011105	Giáo dục thể chất (*)	1	30	0	28/0	2
6	MH22B011106	Giáo dục quốc phòng và An ninh (*)	1	30	0	28/0	2
	II	Các môn học chuyên môn					
	II.1	Môn học cơ sở	9	150	114	28/0	8
7	MH22B012307	Điều dưỡng cơ bản	3	60	30	28/0	2
8	MH22B012208	Hóa sinh y học	2	30	28	0	2
9	MH22B012209	Vi sinh - Ký sinh trùng	2	30	28	0	2
10	MH22B012210	Sinh lý bệnh	2	30	28	0	2
	II.2	Môn học chuyên môn	16	480	118	0/346	16
11	MH22B013211	Hồi sức tích cực	2	60	15	0/43	2
12	MH22B013212	Điều dưỡng nhi khoa	2	60	15	0/43	2
13	MH22B013213	Điều dưỡng bệnh truyền nhiễm	2	60	15	0/43	2
14	MH22B013214	Điều dưỡng sản phụ khoa	2	60	15	0/43	2
15	MH22B013215	Điều dưỡng nội khoa	2	60	15	0/43	2
16	MH22B013216	Điều dưỡng ngoại khoa	2	60	15	0/43	2
17	MH22B013217	Quản lý điều dưỡng - Nghiên cứu khoa học	2	30	28	0	2
18	MH22B013218	Thực tế ngành	2	90	0	0/88	2
		Tổng cộng	32	795	286	475	34

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Danh mục các chữ viết tắt:

- TC: tín chỉ
- LT: lý thuyết
- TH: thực hành

4.2. LT: lý thuyết: (1TC = 15 giờ, 1 giờ = 45 phút)

4.3. TH: thực hành: (TH tại trường/TH ngoài trường)

- + 1 Tín chỉ TH tại trường = 30 giờ (1 giờ = 60 phút)
- + 1 Tín chỉ TH ngoài trường = 45 giờ

4.4. Thời gian giảng dạy:

- 6 giờ đến 22 giờ hàng ngày, bao gồm cả ngày thứ 7 và chủ nhật, trừ các nội dung học tập đặc thù phải giảng dạy ngoài thời gian này mới đủ điều kiện thực hiện;
- Thời gian giảng dạy trên buổi: 1 buổi = 5 giờ.

4.5. Các môn học chung bắt buộc:

Chính trị, Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Tin học, Tiếng Anh và Giáo dục thể chất được áp dụng theo chương trình đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và ban hành theo các Thông tư sau:

- Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 Ban hành Chương trình môn học Tiếng Anh;
- Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục chính trị;
- Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Pháp luật;
- Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Giáo dục thể chất;
- Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Ban hành Chương trình môn học Tin học;
- Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 Quy định Chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh.

Trong đó, môn học giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh là 2 môn học điều kiện để xét hoàn thành khối lượng học tập, xét điều kiện dự thi tốt nghiệp; kết quả đánh giá 2 môn học này không tính vào điểm trung bình chung học kỳ, năm học, xếp loại tốt nghiệp.

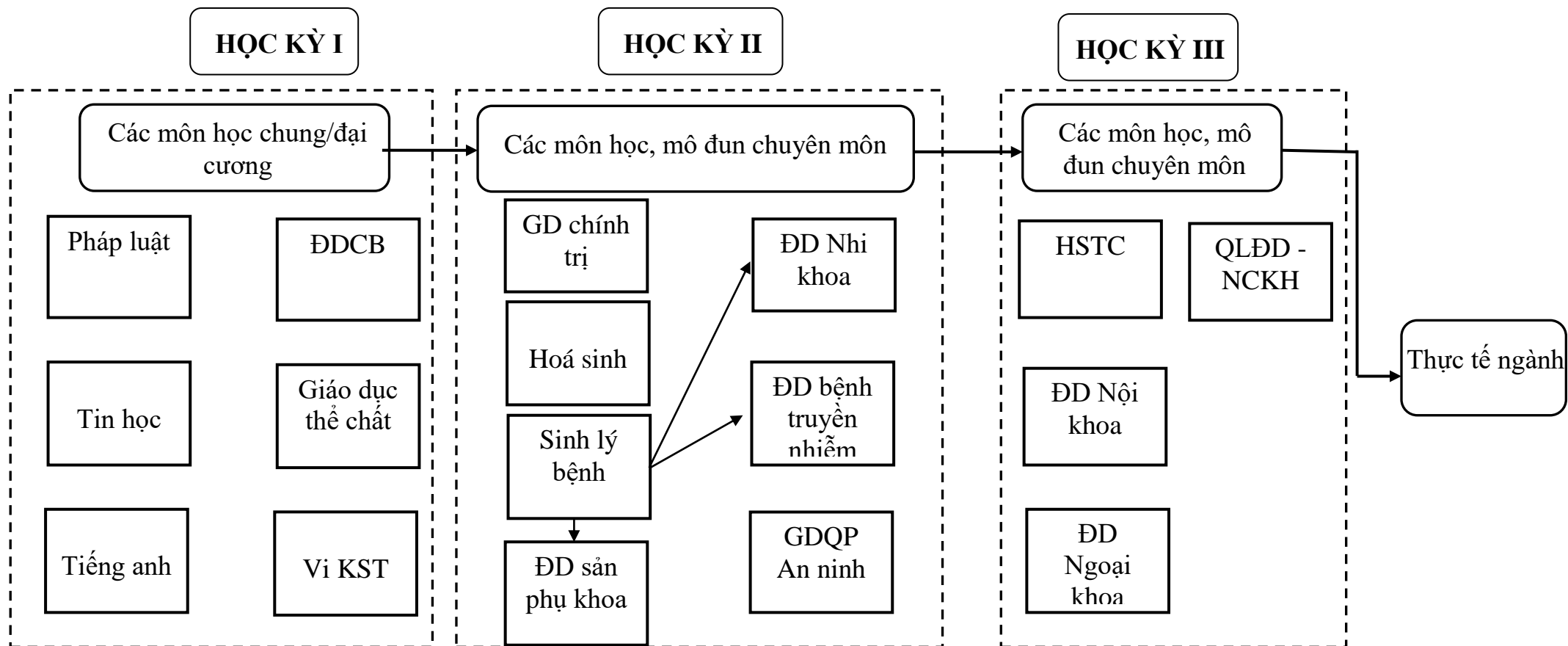
4.6. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun:

Thực hiện theo quy định kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp của Trường được cụ thể hóa theo Quy định 111/QĐ-CĐYT ngày 24/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang quy định đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang.

4.7. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải hoàn thành hết các môn học trong chương trình đào tạo và đủ điều kiện theo Quy định đào tạo thì được xét tốt nghiệp;
- Người học sau khi được Hiệu trưởng Nhà trường công nhận tốt nghiệp, được cấp bằng tốt nghiệp.

5. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học



6. Chương trình môn học

(Kèm theo 18 chương trình môn học)